

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1924**/QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày **24** tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khen thưởng tổng kết năm 2019

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động - Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Cờ thi đua xuất sắc cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 18 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, dẫn đầu các phong trào thi đua năm 2019 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tặng Bằng khen cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 29 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2019 (có danh sách kèm theo).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tên tại Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Nội vụ 47 tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để biết);
- Lưu: VT, P.TĐ-KT.

BỘ TRƯỞNG


Đào Ngọc Dung

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ ĐƯỢC TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA BỘ,
BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

(Kèm theo Quyết định số: **1924** /QĐ-LĐTBXH ngày **24** tháng 12 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. Danh sách kèm theo Điều 1

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Cần Thơ;
2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La;
3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn;
4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang;
5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ninh;
6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương;
7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Nam;
8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định;
9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa;
10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế;
11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam;
12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hoà;
13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng;
14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
15. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Long An;
16. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh;
17. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang;
18. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Kiên Giang.

II. Danh sách kèm theo Điều 2

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hải Phòng;
2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng;
3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên;

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu;
5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng;
6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hòa Bình;
7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Phú Thọ;
8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh;
9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Phúc;
10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên;
11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An;
12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Tĩnh;
13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình;
14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ngãi;
15. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định;
16. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Phú Yên;
17. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Kon Tum;
18. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai;
19. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông;
20. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận;
21. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tây Ninh;
22. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước;
23. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang;
24. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre;
25. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp;
26. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hậu Giang;
27. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng;
28. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu;
29. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau./.